TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71/2023/HS-ST
Ngày 14/12/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Biên
Ông Tống Đức Như

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thư - Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Huy Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 74/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Trần Minh Q**; sinh ngày 03/10/1992 tại Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trung Đ và bà Lê Thị H; vợ: Tống Thị L và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 36/2020/HSST ngày 09/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện H xử phạt bị cáo 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2021; bị bắt và tạm giữ ngày 15/9/2023, tạm giam ngày 21/9/2023. Có mặt.

Người chứng kiến: Ông Lê Văn L, sinh năm 1958. Vắng mặt.
Địa chỉ: Tiểu khu …, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16^{h}20' ngày 15/9/2023, Tổ công tác của Công an thị trấn H, huyện H làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát an ninh trật tự tại khu vực cổng Bệnh viện Đa khoa huyện H, phát hiện Trần Minh Q có dấu hiệu nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra, qua đó thu giữ trong túi quần bên phải của Trần Minh Q 01 gói giấy bạc mầu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn đã niêm phong mặt trước phong bì ghi

"vụ Trần Minh Q"; 01 xe môtô Yamaha Nouvo BKS 35B1-371.00. Tổ công tác đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xác định: Trần Minh Q là người nghiện ma túy nên khoảng 13^{h} ngày 15/9/2023, Trần Minh Q đi xe môtô BKS 35B1-371… đến khu vực nhà thờ đá thuộc thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng; sau khi mua được ma túy Trần Minh Q cất giấu vào túi quần của mình rồi điều khiển xe môtô về nhà, khi đến cổng Bệnh viện Đa khoa huyện H dừng lại mua xilanh để sử dụng ma túy thì bị Công an bắt quả tang thu giữ.

Kết luận giám định số 3313/KL-KTHS ngày 19/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong mặt trước ghi "Vụ Trần Minh Q" gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,233g loại: Heroine (Heroin).

Vật chứng: 01 xe môtô Yamaha Nouvo màu nâu - vàng - bạc, BKS 35B1-371… xác định chủ sở hữu là chị Tống Thị L (vợ Trần Minh Q), việc Q sử dụng xe đi mua ma túy chị L không biết, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung đã trả lại cho chị L là chủ sở hữu hợp pháp; 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định 0,190g Heroine chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung để xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 87/CT-VKSHT ngày 18 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Trần Minh Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Ngày 15/9/2023 bị cáo Trần Minh Q mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng với mục đích để sử dụng; khi dừng lại mua xilanh để sử dụng ma túy thì bị Công an bắt quả tang thu giữ.

Do đó giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh nêu trên; sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Trần Minh Q từ 21 tháng tù đến 27 tháng tù; vật chứng tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo và buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và lời nói sau cùng bị cáo

đề nghị Tòa án xem xét cho được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để được sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Khoảng 13^{h} ngày 15/9/2023 bị cáo Trần Minh Q đi xe môtô BKS 35B1-371... đến khu vực nhà thờ đá thuộc thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng; sau khi mua được ma túy Trần Minh Q cất giấu vào túi quần của mình rồi điều khiển xe môtô về nhà, khi đến cổng Bệnh viện Đa khoa huyện H dừng lại mua xilanh để sử dụng ma túy thì bị Công an bắt quả tang thu giữ.

Kết luận giám định số 3313/KL-KTHS ngày 19/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong mặt trước ghi "Vụ Trần Minh Q" gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,233g loại: Heroine.

Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Minh Q đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án thì thấy: Hành vi của bị cáo Trần Minh Q đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến các mặt xã hội, do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo, giáo dục chung cho xã hội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HSST ngày 09/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện H xử phạt bị cáo 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2021, chưa được xóa án tích thuộc trường hợp "Tái phạm" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân đội. Do đó áp dụng quy định của điểm s

khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Bị cáo chưa được xóa án tích về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và là đối tượng nghiện ma túy, đã có Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H nên khi quyết định hình phạt cần xem xét về nhân thân của bị cáo là không tốt và cần thiết cách ly khỏi xã hội mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo.

[5] Trong vụ án này Trần Minh Q khai mua ma túy của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên cơ quan điều tra không xác minh được.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, việc tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7] Vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là 0,190g Heroine được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh Q **02** (*Hai*) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 15/9/2023.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,190g Heroine còn lại sau giám định (Được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật tại Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/11/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung).

Án phí: Buộc bị cáo Trần Minh Q chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thi người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND huyện Hà Trung;*
- *Công an huyện Hà Trung;*
- *Cơ quan THAHS huyện Hà Trung;*
- *Nhà Tạm giữ Công an huyện Hà Trung;*
- *Chi cục THADS huyện Hà Trung;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng